

TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THÀNH CÔNG ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ X

PHẠM GIA KHIÊM

Ủy viên Bộ Chính trị,

Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Kể từ Đại hội X đến nay, tình hình thế giới có nhiều biến chuyển lớn, tác động sâu sắc đến các quốc gia. Một mặt, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn trên thế giới và ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương; các nước tăng cường hợp tác song phương và đa phương nhằm duy trì tăng trưởng kinh tế, chống đói nghèo, dịch bệnh, thảm họa môi trường, biến đổi khí hậu và đương đầu với các thách thức an ninh phi truyền thống khác.

Toàn cầu hóa và cách mạng khoa học công nghệ đang tạo ra những động lực phát triển mới. Mặt khác, xung đột vũ trang, bất ổn về tôn giáo, sắc tộc, tranh chấp lãnh thổ, biển đảo, tài nguyên thiên nhiên, các âm mưu can thiệp, hoạt động khủng bố... vẫn diễn ra ở nhiều nơi. Sự bất bình đẳng, chênh lệch phát triển giữa các quốc gia vẫn còn tồn tại, thậm chí có lúc, có nơi còn sâu sắc hơn trước.



Tổng Giám đốc WTO Pascal Lamy (người ngoài cùng bên trái) chúc mừng Việt Nam gia nhập WTO

Sau nhiều năm tăng trưởng cao, kinh tế thế giới đang bước vào giai đoạn khó khăn. Trong nước, Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đã và đang nỗ lực vượt qua những khó khăn trước mắt do những tác động không thuận của kinh tế thế giới và thiên tai liên tiếp, tập trung ổn định kinh tế vĩ mô; đồng thời, đón bắt những thời cơ và thành quả của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế mang lại, đẩy mạnh công cuộc CNH, HĐH bảo đảm phát triển bền vững, phấn đấu sớm đưa

nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, tạo nền tảng để đến năm 2020 cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Trong bối cảnh đó, với phương châm "Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực", chúng ta đã triển khai một cách chủ động và sáng tạo đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa; kết hợp chặt chẽ giữa ngoại giao Nhà nước với hoạt động đối ngoại của Đảng và ngoại giao nhân dân, giữa ngoại giao song phương và đa phương và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng.

Thành tựu bao trùm là đối ngoại đã góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định và tạo điều kiện thuận lợi cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Việt Nam tiếp tục tạo ra những chuyển biến tích cực trong việc mở rộng hợp tác và đưa quan hệ quốc tế, đặc biệt là quan hệ với các nước láng giềng và khu vực, các nước lớn và các đối tác quan trọng, ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả, ổn định, bền vững.

Việt Nam đã xác lập và cụ thể hóa quan hệ "đối tác hợp tác chiến lược toàn diện" với Trung Quốc, làm sâu sắc hơn mối quan hệ đặc biệt với Lào và quan hệ hữu nghị, truyền thống với Campuchia; tăng cường đoàn kết, hợp tác trên nhiều mặt với các nước ASEAN; cụ thể hóa nội hàm và triển khai nhiều biện pháp thúc đẩy quan hệ đối tác chiến lược với Nga, Ấn Độ và quan hệ "hướng tới đối tác chiến lược" với Nhật Bản; chủ động thúc đẩy, tạo những bước phát triển tích cực trong hợp tác với Mỹ và Liên

hiệp châu Âu (EU) về kinh tế - thương mại, khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo, môi trường... Quan hệ với các nước bạn bè truyền thống và các nước khác ở châu Âu, châu Á, Mỹ Latinh, Trung Đông, châu Phi tiếp tục được củng cố và có những phát triển mới.

Nhận thức rõ mối quan hệ chặt chẽ và tác động qua lại giữa ngoại giao song phương và ngoại giao đa phương, những năm gần đây, các hoạt động của Việt Nam trên các diễn đàn, tổ chức đa phương đã được triển khai một cách tích cực và hiệu quả.

Sự kiện Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc nhiệm kỳ 2008 - 2009 và đảm nhiệm thành công trọng trách này trong gần một năm qua, trong đó có một tháng giữ cương vị Chủ tịch luân phiên Hội đồng bảo an, là một dấu ấn mới trong triển khai chính sách ngoại giao rộng mở, tích cực và chủ động tham gia các công việc quốc tế.

Việt Nam cũng đã có những đóng góp quan trọng trong quá trình xây dựng Hiến chương ASEAN và Cộng đồng ASEAN đến năm 2015, tạo ra bước phát triển mới của Hiệp hội.

Phát huy thành công của Năm APEC 2006, Việt Nam đã tiếp tục tham gia tích cực, có hiệu quả ở nhiều thể chế đa phương quốc tế và khu vực như Hội nghị cấp cao ASEAN, ASEM, ACMECS, CLMV, APEC..., có nhiều sáng kiến cụ thể và đóng góp thiết thực vào việc giải quyết các vấn đề cấp bách của khu vực và toàn cầu.

Những thành quả của ngoại giao đa phương đó đã góp phần nâng cao uy tín của Việt Nam trong lòng bạn bè thế giới, đồng thời thúc đẩy quan hệ song phương giữa Việt Nam với các đối tác theo hướng có lợi cho ta.

Đối ngoại cũng đã góp phần quan trọng vào việc bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền, an ninh của đất nước, tham gia triển khai các thỏa thuận về biên giới lãnh thổ; giải quyết những vấn đề tồn tại cũng như mới nảy sinh, góp phần xây dựng và củng cố đường biên giới hòa bình, hữu nghị, ổn định lâu dài với các nước láng giềng.

Đồng thời, Việt Nam đấu tranh kiên quyết chống lại các hành động lợi dụng vấn đề dân chủ, nhân quyền, tôn giáo để can thiệp công việc nội bộ và hoạt động chống phá ta dưới nhiều hình thức của các thế lực thù địch.

Quán triệt nhiệm vụ phát triển đất nước, công tác đối ngoại đã góp phần đẩy mạnh các hoạt động kinh tế với bên ngoài, đưa đất nước hội nhập ngày càng sâu rộng, hiệu quả vào nền kinh tế khu vực và thế giới.

Ngay sau Đại hội X, công tác ngoại giao phục vụ kinh tế đã được tăng cường thêm một bước. Năm 2007 được chọn là năm "Ngoại giao phục vụ kinh tế" với nhiều hoạt động tích cực khai mở các thị trường xuất khẩu hàng hóa và lao động, thu hút mạnh những nguồn ngoại lực quan trọng như viện trợ chính thức (ODA), vốn đầu tư nước ngoài (FDI), kiều hối... phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Ngoại giao kinh tế đã góp phần tạo dựng nền tảng vật chất cho mối quan hệ ngày càng đan xen về lợi ích giữa Việt Nam với các nước. Hợp tác kinh tế đã trở thành một trong những nội dung chính trong các chương trình đối ngoại của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội. Sau khi trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), công cuộc hội nhập kinh tế quốc tế được đẩy mạnh hơn nữa và đạt được những kết quả cụ thể trong

vận động các nước công nhận quy chế thị trường, thúc đẩy và tham gia tạo dựng các khuôn khổ hợp tác kinh tế song phương và đa phương mới, phù hợp lợi ích của ta.

Cùng với ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế, công tác ngoại giao văn hóa và thông tin tuyên truyền đối ngoại cũng đã có nhiều khởi sắc, góp phần tăng cường hợp tác hữu nghị và hiểu biết lẫn nhau với nhân dân các nước, nhất là trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế và khu vực ngày càng sâu rộng. Thông qua hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa đối ngoại phong phú và hiệu quả như các chương trình Lễ hội Việt Nam, Ngày Văn hóa Việt Nam, vận động bình chọn Vịnh Hạ Long là kỳ quan thế giới mới, vận động UNESCO công nhận các di sản lịch sử, văn hóa, thiên nhiên của Việt Nam là di sản thế giới..., bạn bè quốc tế ngày càng thấy rõ hình ảnh một nước Việt Nam hòa bình, ổn định, thân thiện, cởi mở, đang thực hiện đổi mới và hội nhập thành công, phát triển nhanh, bền vững và đóng vai trò ngày càng lớn hơn ở khu vực và trên thế giới.

Công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài tiếp tục được triển khai tích cực và có những bước tiến mới. Với tinh thần coi cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài là một bộ phận không thể tách rời của dân tộc và là một nguồn lực phát triển quan trọng, chúng ta đã cụ thể hóa Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Chính phủ về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài bằng nhiều biện pháp, chính sách mang tính đột phá về xuất nhập cảnh, quốc tịch, thu hút doanh nhân và trí thức Việt kiều về nước kinh doanh, hợp tác... Hoạt động đối ngoại đã và đang tích cực hỗ trợ,

tạo điều kiện để cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài ngày càng lớn mạnh và hòa nhập vào đời sống chính trị - kinh tế nước sở tại, đồng thời khuyến khích kiều bào hướng về quê hương, đóng góp vào sự phát triển mọi mặt của đất nước.

Bên cạnh đó, công tác bảo hộ công dân cũng được triển khai tích cực về bộ máy tổ chức cũng như các biện pháp cụ thể như thành lập Quỹ bảo hộ công dân, hỗ trợ và giải quyết kịp thời nhiều trường hợp liên quan đến lao động, ngư dân, công dân và pháp nhân người Việt Nam ở nước ngoài...

Nhìn lại những thành tựu của công tác đối ngoại từ sau Đại hội X, chúng ta càng thấy sự đúng đắn và giá trị thực tiễn của những bài học đối ngoại đã được tổng kết qua hơn 20 năm đổi mới. Đó là giữ vững độc lập tự chủ, tự cường, kiên định các mục tiêu độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội, lấy việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển là cơ sở cho hoạt động đối ngoại; thường xuyên đổi mới tư duy đối ngoại; kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại trong bối cảnh mới; giữa ngoại giao với kinh tế, văn hóa, quốc phòng - an ninh; giữa ngoại giao Nhà nước với các hoạt động đối ngoại của Đảng, Quốc hội và ngoại giao nhân dân; coi trọng công tác nghiên cứu và dự báo chiến lược. Ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa gắn bó, tác động qua lại và trở thành ba trụ cột của hoạt động đối ngoại.

Những thành tựu và bài học đó tạo cơ sở thuận lợi cho việc triển khai công tác đối ngoại trong những năm tới, đặc biệt là trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân ta đang tiếp tục triển khai công cuộc đổi mới một cách mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ.

Đất nước ta đang bước vào giai đoạn phát triển mới với những yêu cầu cao hơn, trước những cơ hội và thách thức đan xen trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng hơn và trong bối cảnh một thế giới biến động nhanh và phức tạp.

An ninh, phát triển và nâng cao vị thế tiếp tục là mục tiêu và thước đo đánh giá hiệu quả công tác đối ngoại.

Quán triệt tinh thần đó, tiếp tục triển khai đường lối và nhiệm vụ mà Đại hội X đã đề ra, trong những năm tới, công tác đối ngoại tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, có những biện pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả, và có trọng tâm, trọng điểm để đưa quan hệ song phương của ta với các đối tác, nhất là các đối tác hàng đầu tiếp tục đi vào chiều sâu, ổn định, bền vững, tăng hàm lượng phát triển; hướng mạnh nội dung các chương trình hợp tác với các đối tác vào việc phục vụ tốt nhất sự phát triển của đất nước, qua đó tạo sự đan xen lợi ích nhiều hơn và xây dựng vị thế tốt nhất để phát huy lợi thế so sánh của nước ta trong hợp tác quốc tế.

Hai là, cùng với các quan hệ song phương, tiếp tục củng cố và nâng cao vai trò của Việt Nam ở các tổ chức, diễn đàn khu vực và quốc tế; phát huy vị trí Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc và vai trò tích cực trong hợp tác ASEAN; chủ động tham gia giải quyết các vấn đề toàn cầu và khu vực cũng như cuộc đấu tranh chung vì hòa bình, ổn định, hợp tác bình đẳng giữa các quốc gia.

Ba là, góp phần giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và an ninh chính trị của đất nước; đẩy mạnh công tác phân giới cắm mốc, kịp thời

giải quyết các vấn đề này sinh về biên giới lãnh thổ với các nước láng giềng; kiên quyết đấu tranh kết hợp với chủ động đối thoại, vận động dư luận nhằm vô hiệu hóa các âm mưu can thiệp, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN của nhân dân ta.

Bốn là, tiếp tục triển khai công tác ngoại giao phục vụ kinh tế, một trọng tâm trong những năm tới. Thực hiện tốt vai trò đột phá - mở đường, tham mưu, đồng hành và đôn đốc, cùng các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp phục vụ đắc lực cho sự nghiệp CNH, HĐH và hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta; tăng cường công tác nghiên cứu, thông tin, dự báo. Đồng thời, triển khai hiệu quả các biện pháp cụ thể nhằm khắc phục những khó khăn trước mắt đưa nền kinh tế nước ta tiếp tục phát triển vững chắc; thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học - công nghệ...

Năm là, triển khai Chỉ thị của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, đổi mới và sáng tạo về hình thức, sắc bén và phong phú về nội dung, đa dạng và linh hoạt về cách thể hiện. Tạo bước phát triển mạnh mẽ cho ngoại giao văn hóa trên cơ sở phối hợp và phục vụ hiệu quả ngoại giao chính trị và ngoại giao kinh tế, góp phần tạo nền tảng tinh thần, gắn kết bền vững các mối quan hệ quốc tế của đất nước và là nhịp cầu hữu nghị đưa Việt Nam ra thế giới; đồng thời chất lọc, tiếp thu tinh hoa của thế giới làm phong phú thêm văn hóa Việt Nam.

Sáu là, tích cực hoàn thiện và triển khai các chính sách liên quan công tác người Việt Nam ở nước ngoài theo tinh thần Nghị quyết 36 của Bộ Chính trị nhằm tiếp tục củng cố khối đại

đoàn kết dân tộc, tạo điều kiện cho bà con hoà nhập thành công vào đời sống sở tại, đồng thời đóng góp ngày càng nhiều vào công cuộc xây dựng đất nước. Tích cực thực hiện công tác bảo hộ công dân, kịp thời xử lý các vấn đề nảy sinh, bảo vệ tính mạng, tài sản và quyền lợi chính đáng của đồng bào ta ở nước ngoài.

Cùng với những trọng tâm trên, cần tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy các lực lượng làm công tác đối ngoại, tăng cường hiệu quả phối hợp giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, ngoại giao nhân dân, giữa các bộ, ngành và địa phương trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đối ngoại chung.

Công tác này gắn liền với việc quy hoạch, đào tạo cán bộ nhằm tạo ra một đội ngũ cán bộ đáp ứng được những yêu cầu đặt ra cho công tác đối ngoại trong thời kỳ mới. Một lực lượng cán bộ đối ngoại mạnh về chuyên môn, vững vàng về bản lĩnh chính trị, trong sáng về đạo đức, sẵn sàng đương đầu với thách thức... là yếu tố then chốt, quyết định thành công của đối ngoại Việt Nam.

Công tác đối ngoại kể từ Đại hội X đến nay đã thu được những kết quả nổi bật, tiếp tục đóng góp vào những thành tựu chung của công cuộc đổi mới. Những năm sắp tới có ý nghĩa quan trọng trong việc hoàn thành những mục tiêu chính trị, kinh tế, xã hội mà Đại hội X đã đề ra.

Dưới sự lãnh đạo thống nhất, toàn diện của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước, sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành và địa phương, chúng ta tin tưởng rằng hoạt động đối ngoại sẽ tiếp tục đạt được những thành tựu to lớn hơn nữa, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội X của Đảng.